|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN TÂN PHÚ****TRƯỜNG THCS PHÚ LÂM** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****MÔN NGỮ VĂN 6****Thời gian làm bài: 90 phút** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ và thơ lục bát | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **02** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn biểu cảm  | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ** **nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ và thơ lục bát | **Nhận biết:** - Nhận biết được thể thơ, số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát (1) (2)- Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Nhận ra được các biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa, từ đa nghĩa. (3)**Thông hiểu:**- Nêu được chủ đề của bài thơ, tình cảm của tác giả, cảm xúc chủ đạo của nhân vật vật trữ tình trong bài thơ (4) (7)- Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ. (5)- Chỉ ra tác dụng của các biện pháp tu từ, các yếu tố tự sự, miêu tả trong bài thơ. (6)**Vận dụng**:- Trình bày được bài học rút ra từ văn bản- Nêu được nội dung chính của văn bản trên. | 3 TN | 5 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn biểu cảm  | **Nhận biết:** **Thông hiểu:**  **Vận dụng:** **Vận dụng cao:** Viết được bài văn biểu cảm ghi lại cảm xúc về một bài thơ. Sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc. Làm rõ cảm xúc bằng những hình ảnh, từ ngữ, được trích trong bài thơ, sử dụng từ ngữ để tạo liên kết chặt chẽ giữa các câu. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3 TN** | **5 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS PHÚ LÂM** |  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **MÔN: NGỮ VĂN 6, NĂM HỌC 2022 – 2023**  **Thời gian làm bài: 90 phút***Đề có 02 trang, 11 câu* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu và thực hiện những yêu cầu sau:**

|  |  |
| --- | --- |
|  *Mẹ* *Lặng rồi cả tiếng con ve,Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.Nhà em vẫn tiếng ạ ời,Kẽo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru.Lời ru có gió mùa thu,Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về.Những ngôi sao thức ngoài kia,Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.Đêm nay con ngủ giấc tròn,Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.* ( ***Trần Quốc Minh,*** <https://www.thivien.net/Tr%E1%BA%A7n-Qu%E1%BB%91c-Minh/M%E1%BA%B9/poem-L5BcdB2tjLoyzAEzsUkRb>**)** |   |

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Bài thơ trên được viết theo thể thơ gì ? (0,5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thề thơ lục bát | B. Thể thơ tự do |
| C. Thể thơ song thất lục bát | D. Thể thơ văn xuôi |

**Câu 2. Chỉ ra cách gieo vần trong bài thơ trên. (0,5 điểm)**

A. Tiếng thứ sáu của dòng lục vần với tiếng thứ tám của dòng bát

B. Tiếng thứ sáu của dòng lục vần với tiếng thứ sáu của dòng bát kế nó, tiếng thứ tám dòng bát vần với tiếng thứ sáu của dòng lục tiếp theo.

C. Tiếng thứ sáu của dòng lục vần với tiếng thứ sáu của dòng bát

D. Bài thơ gieo vần và ngắt nhịp một cách tự do không theo quy tắc

**Câu 3. Từ “Bàn tay” trong câu thơ *“Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về”* được hiểu theo nghĩa nào? (0,5 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nghĩa chuyển | B. Nghĩa gốc |

**Câu 4: Nhân vật trữ tình trong bài thơ trên là ai, nhân vật ấy muốn bày tỏ tình cảm gì? (0,5 điểm)**

A. Nhân vật trữ tình là người con, bày tỏ lòng biết ơn đối với mẹ mình.

B. Nhân vật trữ tình là con ve, bày tỏ sự mệt mỏi vì trời nắng oi.

C.Nhân vật trữ tình là ngôi sao, bày tỏ sự vất vả vì phải thức thâu đêm.

D. Nhân vật trữ tình là ngọn gió, bày tỏ niềm hạnh phúc khi đem đến sự mát mẻ cho em bé ngủ.

**Câu 5. Nét độc đáo trong bài thơ được thể hiện qua những âm thanh nào? (0,5 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tiếng ve, tiếng võng kẽo cà | B. Tiếng ve, tiếng ạ ời |
| C.Tiếng ru ạ ời, tiếng võng kẽo cà | D. Tiếng ve, tiếng võng kẽo cà, tiếng “ạ ời” |

**Câu 6.** **Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau: (0,5 điểm)**

*Những ngôi sao thức ngoài kia,
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.*

A. Biện pháp so sánh, nhấn mạnh tình yêu thương, sự hi sinh thầm lặng suốt cuộc đời của mẹ dành cho con.

B. Biện pháp nhân hóa, nhấn mạnh tình yêu thương, sự hy sinh của mẹ dành cho con.

C. Biện pháp ẩn dụ, nhấn mạnh sự biết ơn của những đứa con với người mẹ của mình.

D. Biện pháp nhân hóa, so sánh, diễn tả công lao to lớn của mẹ, nhiều hơn rất nhiều lần so với những vì sao ở ngoài kia.

**Câu 7. Chủ đề của bài thơ trên là gì? (0,5 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tình yêu của con dành cho mẹ | B. Tình yêu thiên nhiên |
| C. Tình cảm gia đình | D. Tình yêu, sự hy sinh của mẹ dành cho con |

**Câu 8. Bài thơ đã thể hiện tình cảm gì của tác giả? (0,5 điểm)**

A. Tình cảm lo lắng cho người mẹ của mình.

# B. Tình cảm xót xa cho người mẹ của mình.

# C. Tình cảm biết ơn đối với người mẹ của mình.

# D. Tình cảm buồn phiền về người mẹ của mình.

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9.** Em rút ra được bài học gì cho bản thân từ bài thơ trên. Hãy trình bày ít nhất 02 bài học em rút ra được? (1,0 điểm)

 **Câu 10.** Nêu nội dung chính của bài thơ trên? (1,0 điểm)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

 Em hãy viết một đoạn văn ghi lại cảm xúc của em về bài thơ “Mẹ”.

---Hết---

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

**I. Hướng dẫn chung**

Dưới đây chỉ là những định hướng, trong quá trình chấm bài, giáo viên cần linh hoạt vận dụng đáp án để định điểm bài làm của học sinh chính xác, hợp lí; cần trân trọng những bài làm có nhiều ý tưởng, giàu chất văn và sáng tạo.

**II. Đáp án và thang điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | **HS trả lời theo ý kiến cá nhân, nhưng cần đảm bảo cơ bản những bài học sau:**-Luôn trân trọng, nâng niu những khoảng thời gian bên mẹ-Biết ơn và hiếu thảo với mẹ-Luôn dành tình yêu thương cho mẹ của mình-Biết quan tâm, giúp đỡ, thấu hiểu, yêu thương mẹ một cách chân thành nhất.*Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau.**Học sinh trả lời được 01 bài học đạt 0,5 điểm**Học sinh trả lời được 02 bài học đạt 1,0 điểm*  | 1,0 |
| **10** |  **HS trả lời theo ý kiến cá nhân, nhưng cần đảm bảo đúng nội dung cơ bản:** - Nỗi vất vả, cực nhọc của mẹ khi nuôi con.- Sự hi sinh thầm lặng của mẹ.-Tình yêu thương vô bờ bến của mẹ dành cho con.-Tình cảm biết ơn của người con đối với mẹ. (Chấp nhận cách diễn đạt tương đồng) | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm: Mở bài, thân bài, kết bài. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*. Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ. | 0,25 |
|  | c. Nêu cảm nhận của em về bài thơHS có thể nêu cảm nhận của riêng mình, nhưng cần đảm bảo các nội dung sau: |  |
|  | **\* Mở đoạn:** Giới thiệu nhan đề, tác giả. Nêu khái quát ấn tượng, cảm xúc chung về bài thơ.Dùng ngôi thứ nhất đề ghi lại cảm xúc về bài thơ.**\*Thân đoạn**- Trình bày cảm xúc của em về nội dung và nghệ thuật của bài thơ; làm rõ cảm xúc bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ. - Sử dụng một số từ ngữ để tạo liên kết chặt chẽ, mạch lạc giữa các câu, các đoạn.**\*Kết đoạn** Khẳng định lại cảm xúc về bài thơ và ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân.  | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, lời văn giàu cảm xúc, sinh động, sáng tạo. | 0,25 |